

(Dùng cho trẻ 10~11
tháng tuổi)

K-DST

THỬ NGHIỆM SÀNG LỌC PHÁT TRIỂN Ở TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ NHỎ

Công cụ thử nghiệm sàng lọc phát triển này là chuỗi dự án kiểm tra sức khỏe dành cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, được sự tài trợ của Bộ Y tế và Phúc lợi, Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh, là nơi hội tụ các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý, cùng sự góp sức của Hiệp hội Y học Sức khỏe Tinh thần cho trẻ em Hàn Quốc, Hiệp hội Y học Phục hồi, Phát triển trẻ em Hàn Quốc nhằm phù hợp với đặc điểm của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

Bản chỉnh sửa



Bản quyền và quyền sở hữu bản thử nghiệm này thuộc về Bộ Y tế và Phúc lợi, Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh. Nghiêm cấm tùy tiện sửa đổi để sử dụng hoặc bán khi chưa được phép. Tuy nhiên, các bác sĩ chẩn đoán sức khỏe, bác sĩ chuyên khoa trẻ em và thanh thiếu niên, bác sĩ chuyên khoa y học phục hồi, bác sĩ chuyên khoa y học sức khỏe tinh thần, các chuyên gia liên quan đến lĩnh vực trở ngại phát triển (chuyên gia tâm lý lâm sàng, chuyên gia tâm lý phát triển, v.v.) đã hoàn thành khóa đào tạo theo quy định tại hiện trường điều trị hoặc tại các cơ sở nuôi dưỡng trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ được phép sử dụng.

THỬ NGHIỆM SÀNG LỌC PHÁT TRIỂN Ở TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ NHỎ (Dùng cho trẻ 10~11 tháng tuổi)

✦ Vui lòng điền các thông tin dưới đây. Điền vào chỗ trống và đánh dấu ☒ vào nội dung tương ứng.

Tên của trẻ			(Nam, Nữ)	Người trả lời câu hỏi <input type="checkbox"/> Mẹ <input type="checkbox"/> Bố <input type="checkbox"/> Bà <input type="checkbox"/> Ông <input type="checkbox"/> Khác ()
Ngày tháng năm sinh	Năm tháng ngày		(Ngày dự sinh nếu là trẻ sơ sinh thiếu tháng: Năm tháng ngày)	
Thông tin bố mẹ (Nội dung tùy chọn)	Tuổi của mẹ	() tuổi	Học vấn: <input type="checkbox"/> Cao học trở lên <input type="checkbox"/> Đại học <input type="checkbox"/> Đại học dở dang <input type="checkbox"/> Trung học phổ thông <input type="checkbox"/> Trung học cơ sở trở xuống	
	Tuổi của bố	() tuổi	Học vấn: <input type="checkbox"/> Cao học trở lên <input type="checkbox"/> Đại học <input type="checkbox"/> Đại học dở dang <input type="checkbox"/> Trung học phổ thông <input type="checkbox"/> Trung học cơ sở trở xuống	
Trẻ có vấn đề gì về cơ thể hoặc về mặt phát triển không?			<input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có (Ghi tên bệnh cụ thể nếu có) ()	

**** Bản câu hỏi này dành cho trẻ sơ sinh từ 10~11 tháng tuổi. Nếu bản câu hỏi này không tương ứng với độ tuổi của trẻ thì vui lòng thay thế bằng bản câu hỏi khác.**

✦ Đối với mỗi một câu hỏi, vui lòng đánh dấu vào một trong bốn câu trả lời sau đây.

Nếu không biết liệu trẻ có thực hiện được như trong nội dung câu hỏi không thì vui lòng thực hiện rồi trả lời.

Có thể thực hiện tốt ③	Có thể thực hiện được ②	Không thể thực hiện được ①	Tuyệt đối không thể thực hiện được ④
------------------------	-------------------------	----------------------------	--------------------------------------

Các câu hỏi dưới đây về “những điều trẻ có thể làm được”.

Nếu trẻ có thể thực hiện được một hành động cụ thể nhưng không làm tốt do các lý do khác, đánh dấu vào ô “Có thể thực hiện được”

Ví dụ: Trẻ dường như có khả năng sử dụng kéo nhưng bạn chưa bao giờ cho phép trẻ sử dụng trước đó. Trẻ dường như có thể lấp các khối, nhưng bạn không có đồ chơi (khối) này trong nhà hoặc trẻ không thích chơi đồ chơi này.



Vận động thô

1	Trẻ tự mình ngồi dậy khi đang nằm.	③ ② ① ④	5	Trẻ nắm chặt lấy đồ nội thất trong nhà bằng hai tay rồi bước sang bên cạnh.	③ ② ① ④
2	Trẻ trườn bằng hai tay và đầu gối (cả hai tay hai chân).	③ ② ① ④	6	Tự đứng trong hơn 5 giây mà không cần vịn tay lên đồ vật hoặc lên tường	③ ② ① ④
3	Trẻ nắm chặt lấy các đồ nội thất trong nhà rồi đứng dậy.	③ ② ① ④	7	Trẻ dùng một tay nắm chặt đồ nội thất rồi bước đi.	③ ② ① ④
4	Trẻ hạ thấp tư thế nhưng không bị ngã trong khi đang nắm chặt lấy các đồ nội thất trong nhà.	③ ② ① ④	8	Trẻ không nắm bắt cứ thứ gì mà tự mình đứng dậy.	③ ② ① ④

✦ Đối với mỗi một câu hỏi, vui lòng đánh dấu vào một trong bốn câu trả lời sau đây.

Nếu không biết liệu trẻ có thực hiện được như trong nội dung câu hỏi không thì vui lòng thực hiện rồi trả lời.

Có thể thực hiện tốt ③	Có thể thực hiện được ②	Không thể thực hiện được ①	Tuyệt đối không thể thực hiện được ④
------------------------	-------------------------	----------------------------	--------------------------------------



Vận động tinh

1	Nếu đưa cho trẻ đồ chơi khác khi trong tay trẻ đang cầm chiếc lục lạc thì trẻ sẽ thả chiếc lục lạc xuống và nắm lấy đồ chơi mới.	③ ② ① ④	5	Trẻ cầm cốc bằng cách nắm vào tay cầm.	③ ② ① ④
2	Trẻ lần lượt lấy hai đồ vật bằng hai tay riêng biệt.	③ ② ① ④	6	Trẻ tự cầm hộp sữa để uống.	③ ② ① ④
3	Trẻ dùng ngón tay cái và ngón tay khác để nhặt những viên kẹo nhỏ.	③ ② ① ④	7	Trẻ có thể cầm một mẫu bánh quy nhỏ bằng viên thuốc bằng cách “nắm chặt” ngón cái và ngón trỏ	③ ② ① ④
4	Trẻ chuyển đồ chơi từ tay này sang tay khác để cầm.	③ ② ① ④	8	Giữ đồ chơi có bánh xe và vắn về phía trước	③ ② ① ④

Có thể thực hiện tốt ③	Có thể thực hiện được ②	Không thể thực hiện được ①	Tuyệt đối không thể thực hiện được ④
------------------------	-------------------------	----------------------------	--------------------------------------



Nhận thức

1	Xòe tay nếu người mà trẻ quen muốn ôm trẻ	③ ② ① ④	5	Khi người lớn bắt chước âm thanh của trẻ phát ra thì trẻ sẽ lặp lại âm thanh đó.	③ ② ① ④
2	Khi có hình ảnh nào thú vị trong quyển truyện tranh thì trẻ sẽ quan tâm và nhìn chăm chú.	③ ② ① ④	6	Trẻ nhấn nút trên đồ chơi để phát ra âm thanh.	③ ② ① ④
3	Trẻ chuyển động cơ thể theo nhịp điệu.	③ ② ① ④	7	Trẻ cầm một món đồ chơi mà mình yêu thích rồi chơi trong khoảng 3~4 phút.	③ ② ① ④
4	Trẻ lấy đồ vật ra từ trong bàn.	③ ② ① ④	8	Nếu một đồ chơi nhỏ bị giấu trong một chiếc cốc trước mặt trẻ, trẻ mở cốc để tìm đồ chơi.	③ ② ① ④

✦ Đối với mỗi một câu hỏi, vui lòng đánh dấu vào một trong bốn câu trả lời sau đây.

Nếu không biết liệu trẻ có thực hiện được như trong nội dung câu hỏi không thì vui lòng thực hiện rồi trả lời.

Có thể thực hiện tốt ③	Có thể thực hiện được ②	Không thể thực hiện được ①	Tuyệt đối không thể thực hiện được ④
------------------------	-------------------------	----------------------------	--------------------------------------

Ngôn ngữ

1	Khi nói với trẻ là “Không được” thì trẻ tạm dừng hoạt động trong chốc lát và phản ứng lại bằng giọng nói.	③ ② ① ④	5	Trẻ phát ra âm thanh gồm một nguyên âm và một phụ âm (bập bẹ phụ âm) (như da, ga, mo, buh, duh, ...)	③ ② ① ④
2	Trẻ lặp đi lặp lại các âm thanh như “mumu”, “bababa”, “dada”, “mamama”, v.v.	③ ② ① ④	6	Nếu không thể hiện bằng động tác mà chỉ nói bằng lời như “cho mẹ nào”, “đến đây”, “đi thôi”, “ăn cơm nào” thì trẻ sẽ thực hiện ít nhất là hai động tác trong số đó.	③ ② ① ④
3	Nếu không thể hiện bằng động tác mà chỉ nói bằng lời như “bye bye”, “vỗ tay”, “ù oà” thì trẻ sẽ thực hiện ít nhất là một động tác trong số đó.	③ ② ① ④	7	Trẻ dùng ngón tay để chỉ món đồ mình thích.	③ ② ① ④
4	Gọi “Mẹ” khi nhìn thấy mẹ hoặc gọi “Bố” khi nhìn thấy bố	③ ② ① ④	8	Có thể trả lời “okay (có)” hoặc “không” bằng cách gật đầu hoặc lắc cơ thể.	③ ② ① ④

Tính xã hội

1	Trẻ biết sợ người lạ. (Bồn chồn khi gặp người lạ là một hình thức thông thường biểu hiện sự lo lắng mà trẻ trải qua sau một độ tuổi nhất định khi trẻ tiếp xúc với người lạ.)	③ ② ① ④	5	Trẻ chơi trò ú òa theo người lớn.	③ ② ① ④
2	Trẻ dang tay ra để đòi người thân bế.	③ ② ① ④	6	Trẻ nói “bye bye” và vẫy tay theo người lớn.	③ ② ① ④
3	Trẻ lắc khuỷu tay theo người lớn để chơi trò vỗ tay.	③ ② ① ④	7	Trẻ hành động để lôi kéo sự quan tâm của người lớn (ví dụ: Nếu người lớn giả vờ không nhìn thấy thì trẻ sẽ thực hiện các “cử chỉ dễ thương”).	③ ② ① ④
4	Trẻ chơi đùa bên cạnh trẻ khác (kể cả trường hợp không chơi cùng nhau).	③ ② ① ④	8	Di chuyển cả hai tay khi chỉ cần nghe âm thanh như “Đập tay”	③ ② ① ④

Câu hỏi bổ sung

			Đúng ①	Sai ④
1	Thường chỉ sử dụng một tay	① ④		
2	Khi đứng hoặc đi, trẻ không thể để lòng bàn chân trên sàn nhưng ‘luôn’ đứng trên đầu ngón chân. (ngoại trừ trong một số trường hợp trẻ thì thoải mái đứng bằng ngón chân)		① ④	

Bảng kết quả (dùng cho trẻ 10~11 tháng tuổi)

Tên của trẻ		(Nam, Nữ)	Ngày lập	Năm	tháng	ngày
Date of birth	Năm	tháng	ngày (Ngày dự sinh nếu là trẻ sơ sinh thiếu tháng:	Năm	tháng	ngày)
Người trả lời câu hỏi	<input type="checkbox"/> Mẹ <input type="checkbox"/> Bố <input type="checkbox"/> Bà <input type="checkbox"/> Ông <input type="checkbox"/> Khác ()					

Tóm tắt kết quả

Phân loại Lĩnh vực	1	2	3	4	5	6	7	8	Tổng điểm	Nhóm điểm		
										A	B	C
Vận động thô										10	18	24
Vận động thô										16	20	24
Nhận thức										17	20	24
Ngôn ngữ										11	17	23
Tính xã hội										12	17	23

Câu hỏi bổ sung

☐ = Đúng ☐ = Sai

Câu hỏi	1 (M)	2 (M)
Kết quả	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>

Kết quả đánh giá

--

Điểm số hóa

- Giai đoạn chấm điểm để điểm số hóa kết quả được cấu thành bởi 4 bước sau.
(Có thể thực hiện tốt = 3 điểm, có thể thực hiện được = 2 điểm, không thể thực hiện được = 1 điểm, tuyệt đối không thể thực hiện được = 0 điểm)
- Cộng điểm số của từng câu hỏi thuộc từng lĩnh vực rồi ghi lại tổng số điểm.
- Đánh giá tổng số điểm được căn cứ vào các nhóm điểm đã cho và thực hiện theo bốn loại dưới đây.
① Khuyến cáo khi kết quả đánh giá nghiêm trọng ② Cần kiểm tra theo dõi ③ Phát triển bình thường ④ Phát triển nhanh

Ngày lập: _____

Người đánh giá: _____ Ký tên